

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 38/2022/HSST

Ngày 13/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cẩm Thị Hồng Thanh

2. Bà Trần Thị An

Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Thu Hà - Thư ký Toà án huyện Quỳnh Nhai.

Đại diện VKSND huyện Quỳnh Nhai tham gia phiên tòa: Ông Vũ Bả Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2022/TLST - HS ngày 14 tháng 6 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 6 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2022/QĐHPT đối với các bị cáo.

1. Họ và tên: **Ly A S**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 14 tháng 7 năm 1994; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản P, xã N, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng Trọt; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Ly A S, sinh năm 1965 và con bà Giàng Thị D (đã chết); Bị cáo có vợ là Vàng Thị S, sinh năm 1996 và có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22 tháng 3 năm 2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Vũ A C**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1971; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản P, xã N, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề

nghệ: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 0/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Vừ A C và con bà Ly Thị B (đều đã chết); Bị cáo có vợ là Sòng Thị S, sinh năm 1974 và có 07 con, con lớn nhất 35 tuổi, con nhỏ nhất 08 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22 tháng 3 năm 2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Vàng Thị S, sinh năm 1996.

Trú tại: Bản P, xã N, huyện Q, tỉnh Sơn La. Có mặt

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị cáo Ly A S và Vừ A C: Bà Trần Bích Liên – Luật sư, Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ, ngày 22/3/2022 tổ công tác Công an huyện Quỳnh Nhai làm nhiệm vụ tại khu vực bản B, xã N, huyện Q phát hiện, bắt quả tang: Ly A S, sinh năm 1994 và Vừ A C, sinh năm 1971, đều trú tại bản Pn, xã N, huyện Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy, thu giữ tại túi quần phía trước bên trái đang mặc của Ly A S (S khai nhận là ma túy của S).

- 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy, thu giữ tại túi quần phía trước bên phải đang mặc của Vừ A C (C khai nhận là ma túy của C)

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 26H1-074.03, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE A, màu xanh đen bạc, số khung 3914KY294442, số máy JA39E1156393, xe đã qua sử dụng.

- 01 đăng ký xe mô tô mang tên Ly A S.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La đã phối hợp với các Cơ quan liên quan tiến hành xét nghiệm ma túy qua nước tiểu đối với Ly A S và Vừ A C, kết quả S và C dương tính với chất ma túy.

Ngày 23/3/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai thành lập hội đồng bóc mở niêm phong và cân tịnh số chất cục bột màu trắng thu giữ của Ly A S và Vừ A C, kết quả tổng số chất cục bột màu trắng thu giữ của S có khối lượng 2,44 gam, trích 0,17 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu A1, tổng số chất cục bột màu trắng thu giữ của C có khối lượng 0,22 gam, lấy toàn bộ 0,22 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu A2, còn lại 2,27 gam ký hiệu B1+ 02 mảnh nilon màu trắng + 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở nhập kho vật chứng Công an huyện Quỳnh Nhai.

Tại kết luận giám định số 522 ngày 24/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A2 đều là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là A1= 0,17 gam, A2=0,22 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ 2,66 gam, loại Heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận như sau: Khoảng 14 giờ, ngày 22/3/2022 Ly A S một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26H1-074.03 từ nhà đi vào huyện M để tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến bản H, xã N1 thì gặp Vừ A C, người cùng bản với S nên S đã hỏi C có biết chỗ nào có ma túy bán thì dẫn Sáu đi mua ma túy và Sáu sẽ chia ma túy cho Châu sử dụng, Châu đồng ý và dẫn Sáu đến nhà một người đàn ông tên Ch tại bản Đ, xã C, huyện M để mua ma túy. Sau đó S đã vào gặp và hỏi mua được 01 gói ma túy của người đàn ông đó với giá 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*), sau khi mua được ma túy Sáu trích 01 ít cho S và C cùng sử dụng hết, số còn lại S gói lại như cũ và cất vào túi quần bên trái đang mặc và chờ C quay về nhà, trên đường về S có trích 01 phần ma túy để trả công cho Vừ A C. Khi S và C về đến bản B, xã N, huyện Q bị tổ công tác Công an huyện Quỳnh Nhai phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng nêu trên.

Bản cáo trạng số: 26/CT-VKS-QN ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai truy tố bị cáo Ly A S và Vừ A C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Quỳnh Nhai phát biểu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với Ly A S và Vừ A C về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự

- Xử phạt bị cáo Ly A S từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù;
- Xử phạt bị cáo Vừ A C từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị HĐXX tuyên tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì “*Vật chứng lưu kho vụ Ly A S và Vừ A C, Tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 02 mảnh nilon màu trắng+ 02 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở+2,27 gam chất cục bột màu trắng được đựng trong một túi nilon màu trắng hàn kín, ký hiệu B1*”. Mặt sau phong bì, tại mép dán giáp lai được dán đè giấy niêm phong số 004753 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai

Án phí: Đề nghị HĐXX Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án – Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Ly A S và Vừ A C mỗi bị cáo là 200.000 (*Hai trăm nghìn đồng*).

Quan điểm bào chữa của luật sư Trần Thị Bích Liên đối với các bị Ly A S và Vừ A C, tại phiên tòa cũng như tại giai đoạn điều tra, truy tố, bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, giúp các cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng xác định được các tình tiết của vụ án. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã tiếp tục thể hiện sự thành khẩn khai báo của bản thân và thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ TNHS cho bị cáo. Bị cáo Ly A S và Vừ A C là người dân tộc thiểu số, sống ở bản P, xã Nt, huyện Q, tỉnh Sơn La là vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn của tỉnh Sơn La. Hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo cũng rất khó khăn, gia đình các bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, các bị cáo là lao động chính trong gia đình và là người chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần này là lần đầu. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 để giảm nhẹ TNHS cho bị cáo. Lượng ma túy mà bị cáo mua bán có khối lượng nhỏ, gần với mức khởi điểm của khung hình phạt. Trong vụ án, vai trò của các bị cáo là đồng phạm nhưng giản đơn, do đó, khi lượng hình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vai trò, tính chất mức độ hành vi của bị cáo để có một mức án phù hợp đối với các bị cáo. Ngoài ra do các bị cáo là người dân tộc Mông, lại sống ở bản P, xã N, huyện Q, tỉnh Sơn La là vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình các bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử cho áp dụng khoản 1 Điều 251, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để ra một bản án phù hợp với tính chất mức độ hành vi của bị cáo, đồng thời thể hiện tính nhân văn của pháp luật nước ta. bị cáo đã nhận thức được sai lầm của mình. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa lỗi lầm của mình, phấn đấu cải tạo để trở thành người công dân có ích cho xã hội. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt là từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù đối với bị cáo Ly A S, 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù đối với bị cáo Vừ A C là phù hợp với vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đồng thời phù hợp với nhân thân và vai trò, tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo.

Đối với tài sản bị thu giữ của bị cáo Ly A S là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26H1-074.03, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Anpha, màu xanh đen bạc quá trình điều tra đã xác định được chiếc mô tô này là tài sản chung của Ly A S và vợ là Vàng Thị S (Sinh năm 1996, trú tại: Bản P, xã N, huyện Q, tỉnh Sơn La) nên ngày 01/6/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe cùng đăng ký xe trên cho chủ sở hữu để quản lý, sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng, các bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai, Điều tra viên Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên Tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với các căn cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ, Kết luận giám định “*Tổng trọng lượng*

chất thu giữ được của Ly A S và Vừ A C là 2,66 gam là ma túy; Loại chất Heroine”.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ, ngày 22/3/2022 Ly A S một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26H1-074.03 từ nhà đi vào huyện M để tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến bản H, xã N thì gặp Vừ A C, người cùng bản với S nên S đã hỏi C có biết chỗ nào có ma túy bán thì dẫn S đi mua ma túy và S sẽ chia ma túy cho C sử dụng, C đồng ý và dẫn S đến nhà một người đàn ông tên Ch tại bản Đ, xã C, huyện M để mua ma túy. Sau đó Sáu đã vào gặp và hỏi mua được 01 gói ma túy của người đàn ông đó với giá 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng), sau khi mua được ma túy Sáu trích 01 ít cho S và C cùng sử dụng hết, số còn lại S gói lại như cũ và cất vào túi quần bên trái đang mặc và chở C quay về nhà, trên đường về S có trích 01 phần ma túy để trả công cho Vừ A C. Khi Sáu và C về đến bản B, xã N, huyện Q bị tổ công tác Công an huyện Q phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng nêu

Xét tính chất vụ án: Vụ án xảy ra là nghiêm trọng, bởi lẽ ma túy là hiểm họa của cả nhân loại và của mỗi gia đình, nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm phát sinh như trộm cắp, cướp của, giết người..., gây ảnh hưởng xấu trực tiếp đến an ninh trật tự xã hội. Đặc biệt ma túy là nguyên nhân suy thoái nòi giống và làm băng hoại đạo đức, là nguyên nhân dẫn đến nhiều gia đình bố mẹ mất con, vợ mất chồng, con mất cha, anh em ruột thịt xa lánh, kinh tế gia đình lâm vào cảnh khó khăn.

Do nhiều tác hại vô cùng lớn mà ma túy mang lại cho xã hội nên Nhà nước liên tục cảnh báo và thực hiện nhiều biện pháp tuyên truyền giáo dục cho nhân dân hiểu rõ tác hại của ma túy đối với xã hội và pháp luật cũng đặc biệt nghiêm trị loại tội phạm liên quan đến ma túy.

Đối với Ly A S và Vừ A C là những người trưởng thành, có sức khỏe, có nhận thức hiểu biết về pháp luật và nhận thức được tác hại của ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 22/3/2022 Ly A S có hành vi tàng trữ trái phép 2,66 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời, trong đó S đã lấy để trả công cho Vừ A C 0,22 gam. Hành vi tàng trữ trái phép 2,66 gam Heroine nhằm mục đích bán kiếm lời của Ly A S đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án Vừ A C phạm tội với vai trò là người giúp sức cho hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Ly A S, do đó hành vi của Vừ A C đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo Ly A S và Vừ A C không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác, nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 251 BLHS.

Bị cáo Ly A S và Vừ A C trong vụ án là đồng phạm mang tính chất giản đơn, để cá thể hóa về hình phạt cần phải xác định vai trò, mức độ tham gia vào việc thực hiện tội phạm của từng bị cáo, được quy định tại Điều 58 BLHS.

Đối với Ly A S là người trực tiếp khởi sự việc đi mua ma túy và chủ động mang theo số tiền 1.200.000đ, trực tiếp là người điều khiển xe máy chở C đi mua ma túy với mục đích về cùng sử dụng và bán lẻ kiếm lời, là người trực tiếp trao đổi mua bán ma túy với người đàn ông không quen biết.

Đối với Vừ AC, sau khi nghe S hỏi có biết chỗ nào bán ma túy không và được S hứa sẽ trả công cho một ít ma túy để sử dụng, C nhất trí ngay, sau khi S mua được ma túy xong, S cùng và C trích ra một ít để sử dụng và được S trả công cho một ít mục đích mang về để sử dụng và có ai hỏi sẽ bán để kiếm lời. Do đó bị cáo tích cực thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy là đồng phạm với Ly A S.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa. Bị cáo Ly A S và Vừ A C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những đánh giá nêu trên HĐXX xét thấy cần áp dụng một mức án, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo. Đồng thời cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Xét thấy, hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, không có tài sản giá trị lớn, thu nhập chính của các bị cáo từ trồng trọt. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[3] Về vật chứng vụ án:

01 phong bì Công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong dán kín, mặt trước phong bì ghi: Vật chứng lưu kho vụ Ly A S và Vừ A C tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 02 mảnh nilon màu trắng + 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + 2,27gam chất cục bột màu trắng (là ma túy loại Heroine theo kết luận giám định số 522/KL-KKTHS ngày 24/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La) được đựng trong một túi nilon màu trắng hàn kín, ký hiệu B1. Mặt sau của phong bì tại mép dán giáp lại được dán đè giấy niêm phong số 004753 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký

họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và hai hình đồ tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La.

Hội đồng xét xử xét thấy đây là những vật không có giá trị sử dụng, vật do Nhà nước cấm lưu hành. Cần tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận ngày Đối với xe mô tô biển kiểm soát 26H1-074.03, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE A, màu xanh đen bạc, số khung 3914KY294442, số máy JA39E1156393, xe đã qua sử dụng, cùng 01 đăng ký xe mô tô mang tên Ly A S. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản chung của bị can Ly A S và chị Vàng Thị S, sinh năm 1996, trú tại: Bản P, xã N, huyện Q, tỉnh Sơn La (*Vợ của Ly A S*), việc S dùng xe đi mua ma túy chị S không biết và không liên quan, đồng thời chị S đã có đơn xin lại tài sản trên. Xét thấy có căn cứ nên ngày 01 tháng 6 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai đã ra quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe, cùng đăng ký xe trên cho chủ sở hữu để quản lý, sử dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên Ch đã bán ma túy cho Ly A S tại bản Đ, xã C, huyện M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai đã tiến hành xác minh tại bản Đ, xã C nhưng qua xác minh không có đối tượng nào tên là Ch, đồng thời S cũng không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đó, ngoài lời khai của bị cáo không có nguồn tài liệu chứng cứ khác, do đó không có cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

[5] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án – Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Ly A S và Vừ A C là 200.000 (*Hai trăm nghìn đồng*).

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38; Điều 58 BLHS.

Tuyên bố bị cáo Ly A S và Vừ A C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt Ly A S 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 22/3/2022).

- Xử phạt Vừ A C 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 22/3/2022)

- Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo Ly A S và Vừ A C.

3. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì Công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong dán kín, mặt trước phong bì ghi: Vật chứng lưu kho vụ Ly A S và Vừ A C tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 02 mảnh nilon màu trắng + 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + 2,27gam chất cục bột màu trắng (là ma túy loại Heroine theo kết luận giám định số 522/KL-KKTHS ngày 24/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La) được đựng trong một túi nilon màu trắng hàn kín, ký hiệu B1. Mặt sau của phong bì tại mép dán giáp lại được dán đè giấy niêm phong số 004753 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và hai hình đỏ tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 37/2022 ngày 16/6/2022 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án – Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Ly A S và Vừ A C là 200.000 (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện (02);
- Công an (02);
- Trại giam;
- CCTHA Dân sự;
- THA hình sự;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hương